

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mỹ Loan

Thư ký phiên họp: Ông Lê Xuân Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 418/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2025 về việc yêu cầu “*Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 05/2025/QĐST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Bà Bùi Thị U, sinh năm: 1977. Địa chỉ: Thôn Q, phường L, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Bà Bùi Thị Q, sinh năm: 1960; địa chỉ: Tổ 93, phường H1, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

2. Bà Bùi Thị H, sinh năm: 1963; địa chỉ: Tổ 16 K, phường H3, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

3. Bà Bùi Thị V, sinh năm: 1965; địa chỉ: Tổ 5, phường L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

4. Bà Bùi Thị P, sinh năm: 1970; địa chỉ: TDP Q, phường L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

5. Ông Bùi Văn T, sinh năm: 1968; địa chỉ: TDP Q, phường L, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

6. Bà Bùi Thị L, sinh năm 1972; địa chỉ: TDP H2, phường L, TP Đà Nẵng. Vắng mặt

7. Ông Bùi Văn Đ – sinh năm 1975; nơi cư trú: TDP Q, phường L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu, bản tự khai, bản trình bày ý kiến và tại phiên họp người yêu cầu – bà Bùi Thị U trình bày:

Anh trai tôi là Bùi Văn Đ– sinh năm 1975; nơi cư trú: TDP Q, phường L, thành phố Đà Nẵng từ nhỏ đã bị bệnh, có những biểu hiện khác thường, có biểu hiện sa sút trí tuệ, chậm biết đi, không đi học, không biết chữ, không tự làm chủ bản thân, không có vợ con, sống phụ thuộc vào gia đình. Khi cha mẹ tôi còn sống, thì anh Đá sống cùng cha mẹ, mọi hoạt động sinh hoạt do cha mẹ và anh chị em tôi hỗ trợ. Sau khi cha mẹ tôi đã chết mọi việc sinh hoạt của anh Đá do anh em chúng tôi thay nhau hỗ trợ. Anh Đá được UBND xã H, huyện Hoà Vang, TP Đà Nẵng cũ cấp giấy xác nhận khuyết tật năm 2013 và là đối tượng được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng. Gia đình tôi làm hồ sơ thừa kế đất đai nhưng do anh Bùi Văn Đ bị mất năng lực hành vi dân sự nên không thể làm thủ tục được. Để đảm bảo các thủ tục cho việc làm hồ sơ thừa kế đất đai của gia đình tôi, đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 4 – Đà Nẵng tuyên bố anh trai tôi là Bùi Văn Đ– sinh năm 1975; nơi cư trú: TDP Q, phường L, thành phố Đà Nẵng Để mất năng lực hành vi dân sự.

Tại các bản tự khai những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Bùi Thị Q, bà Bùi Thị H, bà Bùi Thị V, bà Bùi Thị P, ông Bùi Văn T, bà Bùi Thị L cùng trình bày: Thống nhất với yêu cầu của bà Bùi Thị U, đề nghị Tòa án tuyên bố ông Bùi Văn Đ mất năng lực hành vi dân sự đồng thời cử ông Bùi Văn T làm người giám hộ của ông Bùi Văn Đ.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Đà Nẵng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý việc dân sự đến tại thời điểm mở phiên họp, Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị căn cứ Điều 22 của Bộ luật dân sự; Điều 376, 378 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025) chấp nhận đơn yêu cầu của bà Bùi Thị U, đề nghị tuyên bố ông Bùi Văn Đ – sinh năm 1975; nơi cư trú: TDP Q, phường L, thành phố Đà Nẵng là người mất năng lực hành vi dân sự.

Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Bùi Thị U phải chịu theo quy định của pháp luật.

Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 4 – Đà Nẵng nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền: Nội dung yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Bùi Thị U về việc tuyên bố ông Bùi Văn Đ – sinh năm 1975; nơi cư trú: TDP Q, phường L, thành phố Đà Nẵng là người mất năng lực hành vi dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Đà Nẵng theo quy định tại khoản 1 Điều 27, Điều 35, điều a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự gồm: Bản nhận xét của hàng xóm; Đơn xin xác nhận trạm y tế; Báo cáo gia đình về tình hình sức khoẻ đối tượng Bản nhận xét của trưởng/phó thôn tổ dân phố nơi ông Bùi Văn Đ sinh sống thể hiện: Ông Bùi Văn Đ bị bệnh Down từ nhỏ, sống phụ thuộc vào gia đình, không tự chăm sóc bản thân, không có vợ con, không có mối quan hệ xã hội nào, mọi sinh hoạt cá nhân đều phải có gia đình hỗ trợ. Ngoài ra, ông Bùi Văn Đ là đối tượng được UBND xã H, huyện Hoà Vang, TP Đà Nẵng (cũ) cấp giấy xác nhận khuyết tật và có tên trong danh sách quản lý người khuyết tật của Trạm y tế phường L, TP Đà Nẵng.

Ngày 20 tháng 11 năm 2025, Toà án nhân dân khu vực 4 – Đà Nẵng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 12/2025/QĐ-TA trưng cầu Trung tâm Pháp y Tâm thần Khu vực miền Trung giám định sức khoẻ tâm thần đối với ông Bùi Văn Đ.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 2385/KLGD ngày 19/12/2025 của Trung tâm Pháp y Tâm thần Khu vực miền Trung đối với ông Bùi Văn Đ kết luận: Tại thời điểm hiện tại, đối tượng Bùi Văn Đ bị chậm phát triển tâm thần nặng (F72-ICD-10)/Hội chứng Down (Q90-ICD-10). Đối tượng mất khả năng nhận thức, làm chủ hành vi.

Căn cứ vào kết luận nêu trên, Toà án nhận thấy yêu cầu của bà Bùi Thị U về việc tuyên bố ông Bùi Văn Đ mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ và phù hợp các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Bùi Thị U phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Chi phí giám định pháp y tâm thần: Bà Bùi Thị U tự nguyện chịu và đã nộp cho Trung tâm Pháp y Tâm thần Khu vực miền Trung để thực hiện xong thủ tục giám định nên không đề cập đến.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 371 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự; Điều 149; Điều 371, 376 và 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu “*Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” của bà Bùi Thị U đối với ông Bùi Văn Đ.

Tuyên bố ông Bùi Văn Đ – sinh năm 1975; nơi cư trú: TDP Q, phường L, thành phố Đà Nẵng mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) bà Bùi Thị U phải chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai số 0005531 ngày 14/11/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày tính từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định đó được niêm yết..

Nơi nhận:

- VKSND KV-Đà Nẵng;
- TAND TP. Đà Nẵng;
- Phòng THADS KV-Đà Nẵng;
- UBND phường L;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

(*Đã ký và đóng dấu*)

Nguyễn Thị Mỹ Loan